GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ

Số: 168/QĐ-HĐTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
V/v chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2026 - 2031

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

Căn cứ Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Công văn số 363/SDTTG-TNTG ngày 27/3/2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Tờ trình số 02/TTr-BTSPG ngày 05/6/2026 của Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Hội đồng Trị sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2026 - 2031 gồm 04 vị giáo phẩm Chứng minh Ban Trị sự và 38 thành viên Ban Trị sự do Thượng tọa Thích Tâm Chính làm Trưởng ban *(Danh sách đính kèm)*.

Điều 2. Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Hội đồng Trị sự, Phó Tổng Thư ký - Chánh Văn phòng Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Thanh Hóa và các vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Ban TGCP, Phòng PG;
- UBND, Ban TG&DV, UBMTTQVN, Sở DT&TG tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VP1, VP2.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
BAN THƯỜNG TRỰC TRUNG ƯƠNG
HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ

Trưởng lão Hòa thượng Thích Thiện Nhơn

VĂN BẢN GHPGVN
Mã: VBGH-X-2026-0022
Số: 168/QĐ-HĐTS · 09/06/2026
Quét QR đối chiếu bản gốc

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NHÂN SỰ BAN TRỊ SỰ GHPGVN TỈNH THANH HÓA NHIỆM KỲ 2026 - 2031

(Kèm theo Quyết định số 168/QĐ-HĐTS ngày 09/6/2026)

I. CHỨNG MINH BAN TRỊ SỰ: 04 VỊ

STT	HỌ TÊN / PHÁP DANH	NĂM SINH	CHỨC DANH
1.	Hòa thượng Thích Bảo Nghiêm (Đặng Minh Châu)	1956	Chứng minh tối cao Ban Trị sự
2.	Thượng tọa Thích Tâm Đức (Lê Văn Huân)	1970	Chứng minh Ban Trị sự
3.	Thượng tọa Thích Tâm Định (Nguyễn Xuân Dũng)	1968	Chứng minh Ban Trị sự
4.	Thượng tọa Thích Tâm Minh (Hoàng Đình Hữu)	1975	Chứng minh Ban Trị sự

II. BAN THƯỜNG TRỰC: 15 VỊ

STT	HỌ TÊN / PHÁP DANH	NĂM SINH	CHỨC DANH
1.	Thượng tọa Thích Tâm Chính (Nguyễn Văn Mười)	1980	Trưởng Ban Trị sự kiêm Trưởng Ban Tăng sự
2.	Thượng tọa Thích Giải Hiền (Trần Trọng Tài)	1964	Phó Trưởng Ban Trị sự
3.	Thượng tọa Thích Tâm Thiện (Lê Công Hùng)	1979	Phó Trưởng Ban Trị sự
4.	Đại đức Thích Nguyên Phong (Đào Việt Cường)	1984	Phó Trưởng Ban Trị sự
5.	Ni sư Thích Đàm Thành (Nguyễn Thị Bình)	1966	Phó Trưởng Ban Trị sự, Trưởng Phân ban đặc trách Ni giới

STT	HỌ TÊN / PHÁP DANH	NĂM SINH	CHỨC DANH
6.	Đại đức Thích Nguyên Hiệp (Nguyễn Duy Mạnh)	1991	Chánh Thư ký Ban Trị sự
7.	Đại đức Thích Nguyên Từ (Hoàng Anh Tuấn)	1992	Phó Chánh Thư ký, Chánh Văn phòng Ban Trị sự, phụ trách Thông tin truyền thông
8.	Đại đức Thích Nguyên Hối (Lê Văn Dân)	1985	Ủy viên Thường trực Ban Trị sự phụ trách Phật giáo Quốc tế
9.	Đại đức Thích Nguyên Lương (Nguyễn Viết Tính)	1982	Ủy viên Thường trực Ban Trị sự phụ trách Hoằng pháp - Hướng dẫn Phật tử
10.	Đại đức Thích Khải Định (Nguyễn Thành Trí)	1987	Ủy viên Thường trực Ban Trị sự phụ trách Giáo dục Phật giáo
11.	Đại đức Thích Nguyên Hồi (Phạm Như Ý)	1979	Ủy viên Thường trực Ban Trị sự phụ trách Tài chính, Từ thiện xã hội
12.	Đại đức Thích Nguyên Đại (Mai Xuân Đại)	1988	Ủy viên Thường trực Ban Trị sự phụ trách Kiểm soát - Pháp chế
13.	Đại đức Thích Nguyên Giác (Nguyễn Đình Nam)	1989	Ủy viên Thường trực Ban Trị sự phụ trách Văn hóa - Nghi lễ
14.	Sư cô Thích Nữ Như Hòa (Trần Thị Thanh Trà)	1975	Ủy viên Thường trực Ban Trị sự - Thủ quỹ
15.	Sư cô Thích Đàm Thanh (Trịnh Thị Sen)	1981	Ủy viên Thường trực Ban Trị sự

III. ỦY VIÊN BAN TRỊ SỰ: 23 VỊ

STT	HỌ TÊN / PHÁP DANH	NĂM SINH	CHỨC DANH
1.	Thượng tọa Thích Giác Hoàng (Nguyễn Văn Phụng)	1972	Ủy viên Ban Trị sự
2.	Đại đức Thích Tĩnh Hải (Hoàng Đạt Thịnh)	1977	Ủy viên Ban Trị sự
3.	Đại đức Thích Trúc Thái Vinh (Trương Tấn Phát)	1982	Ủy viên Ban Trị sự

STT	HỌ TÊN / PHÁP DANH	NĂM SINH	CHỨC DANH
4.	Đại đức Thích Nguyên Thành (Vũ Văn Trung)	1988	Ủy viên Ban Trị sự
5.	Đại đức Thích Nguyên Đạt (Phùng Đức Sơn)	1989	Ủy viên Ban Trị sự
6.	Đại đức Thích Thanh Đạt (Trịnh Văn Thành)	1986	Ủy viên Ban Trị sự
7.	Đại đức Thích Nguyên Sáng (Phạm Quang Minh)	1987	Ủy viên Ban Trị sự
8.	Đại đức Thích Nguyên Phúc (Lê Văn Tân)	1989	Ủy viên Ban Trị sự
9.	Đại đức Thích Trúc Thái Tường (Võ Vương Quốc)	1985	Ủy viên Ban Trị sự
10.	Đại đức Thích Khải Chánh (Phạm Thanh Hiền)	1978	Ủy viên Ban Trị sự
11.	Đại đức Thích Nguyên Giới (Nguyễn Hữu Hải)	1992	Ủy viên Ban Trị sự
12.	Đại đức Thích Bản Độ (Phạm Ngọc Phượng)	1992	Ủy viên Ban Trị sự
13.	Đại đức Thích Bản Hoài (Lê Văn Tuấn)	1997	Ủy viên Ban Trị sự
14.	Đại đức Thích Trí Tiệp (Trần Văn Khoa)	1991	Ủy viên Ban Trị sự
15.	Đại đức Thích Giác Trí (Lê Ngọc Sáng)	1998	Ủy viên Ban Trị sự
16.	Đại đức Thích Giác Hạnh (Lê Thế Bắc)	1998	Ủy viên Ban Trị sự
17.	Đại đức Thích Giác Trang (Lê Quang Trường)	1999	Ủy viên Ban Trị sự
18.	Đại đức Thích Bản Thương (Lê Văn Tùng)	1993	Ủy viên Ban Trị sự

STT	HỌ TÊN / PHÁP DANH	NĂM SINH	CHỨC DANH
19.	Ni sư Thích Đàm Hưng (Lê Thị Vân)	1975	Ủy viên Ban Trị sự
20.	Sư cô Thích Diệu Ngân (Phạm Thị Duyên)	1982	Ủy viên Ban Trị sự
21.	Sư cô Thích Diệu Hào (Nguyễn Thị Hồng)	1985	Ủy viên Ban Trị sự
22.	Sư cô Thích Thuần Pháp (Nguyễn Thị Thu Hà)	1983	Ủy viên Ban Trị sự
23.	Sư cô Thích Nữ Hữu Hiếu (Trịnh Thị Nhung)	1992	Ủy viên Ban Trị sự

Tổng số: 42 thành viên, trong đó:
- Chứng minh Ban Trị sự: 04 vị
- Ban Thường trực: 15 vị
- Ủy viên: 23 vị